

Số: 13 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2010

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình giảm nghèo Thành phố Hà Nội năm 2010

Căn cứ Nghị quyết của HĐND Thành phố về chỉ tiêu giảm nghèo năm 2010;

Năm 2010 là năm tổ chức Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long-Hà Nội và có nhiều ngày kỷ niệm lớn của Đất nước; Kinh tế của cả nước nói chung và Thành phố Hà Nội nói riêng đang dần phục hồi, UBND Thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2010 như sau:

#### I. THỰC TRẠNG HỘ NGHÈO CỦA THÀNH PHỐ:

Theo chuẩn nghèo, cận nghèo của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2009 -2013, tại thời điểm tháng 12/2009, toàn Thành phố có 91.382 hộ nghèo với 308.632 nhân khẩu, chiếm 6,09% tổng số hộ toàn Thành phố; trong đó có 548 hộ nghèo diện chính sách người có công, 3.263 hộ có nhà ở hư hỏng nặng, gia đình không có khả năng tự cải thiện.

- Có 9 huyện tỷ lệ hộ nghèo cao trên 10%: huyện Mỹ Đức 16,73%, Ba Vì 15,19%, Ứng Hòa 14,24%, Chương Mỹ 13,09%, Quốc Oai 12,94 %; Phúc Thọ 12,31%; Thanh Oai 11,79%; Đan Phượng 10,61 %).

- Có 8 xã (tỷ lệ hộ nghèo từ 25% trở lên) thuộc các huyện: Ba Vì (4 xã), Mỹ Đức (3 xã), Quốc Oai (1 xã).

- 150 xã, phường có tỷ lệ hộ nghèo dưới 2% (xã, phường cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí của Bộ LĐTBXH).

**Về nguyên nhân nghèo:** các hộ nghèo do nhiều nguyên nhân:

TT	Nguyên nhân nghèo của các hộ	Số hộ	% so với tổng số hộ nghèo	% so với tổng số hộ chung
1	Thiếu vốn SX, kinh doanh	34.900	38,2 %	2,33 %
2	Thiếu kinh nghiệm làm ăn	24.300	26,6 %	1,62 %
3	Thiếu đất sản xuất	14.620	16, %	0,97 %
4	Thiếu lao động, đông người ăn theo	19.920	21,8 %	1,33 %
5	Gia đình có già yếu, tàn tật, ốm đau	34.900	38,2 %	2,33 %
6	Có người mắc tệ nạn xã hội	1.280	1,4 %	0,09 %
7	Bị tai nạn, rủi ro	2.550	2,8 %	0,17 %
8	Bị thiên tai dịch bệnh	2.010	2,2 %	0,13 %
9	Nguyên nhân khác	5.480	6 %	0,37 %

## II. MỤC TIÊU NĂM 2010

### 1. Mục tiêu của chương trình :

- Đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo. Phấn đấu giảm 22.500 hộ nghèo, tương đương giảm 1,6% tỷ lệ hộ nghèo, (*Chi tiết quận huyện theo phụ lục 1*).

- Tập trung nguồn lực và giải pháp hỗ trợ, phấn đấu: xóa 100% nhà hư hỏng, xuống cấp của hộ nghèo theo Kế hoạch liên tịch số 77/KH-LT ngày 03/6/2009 của UBND và UB MTTQ Thành phố) và số nhà phát sinh mới ngoài Kế hoạch 77/KH-LT; hỗ trợ các xã thoát khỏi tình trạng nghèo.

### 2. Chỉ tiêu chủ yếu của chương trình:

- Hỗ trợ, giải quyết cơ bản hộ nghèo diện chính sách có công thoát nghèo.
- Hoàn thành hỗ trợ xây dựng 958 nhà ở của hộ nghèo theo Kế hoạch liên tịch số 77/KH-LT và 2.305 nhà phát sinh mới ngoài Kế hoạch trước ngày 30/9/2010.
- Giải quyết thủ tục cho 60.000 lượt hộ nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi và 1000 hộ nghèo vay vốn chăn nuôi bò sinh sản.
- Tập huấn, hướng dẫn cách làm ăn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi cho 60.000 lượt người nghèo theo chương trình khuyến nông.
- Tổ chức dạy nghề ngắn hạn cho trên 2.300 người nghèo.
- Cấp thẻ BHYT miễn phí cho 400.000 người nghèo, đối tượng BTXH, người mù có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nhân phong và người dân các xã 135.
- Thực hiện miễn giảm học phí, các khoản đóng góp khác cho 100% học sinh nghèo.
- Trợ cấp thường xuyên cho 75.000 đối tượng BTXH tại xã phường theo ND 67/CP và 12.000 người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo, gia đình không có khả năng thoát nghèo.
- Tăng cường vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" các cấp để bổ sung nguồn lực hỗ trợ chương trình giảm nghèo.
- Tập huấn nâng cao năng lực cho 1.300 người là thành viên BCD Trợ giúp người nghèo thành phố, quận huyện, xã phường và đội ngũ trưởng thôn, tổ trưởng dân phố, bí thư chi bộ, trưởng các hội đoàn thể, cụm dân cư.

## III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

**1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền** đối với hộ nghèo nhằm nâng cao nhận thức, ý chí quyết tâm phấn đấu vượt nghèo, vươn lên mức sống khá.

Đề cao trách nhiệm tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo của các cấp, các ngành. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chương trình giảm nghèo và sự tham gia của người dân.

**2. Hỗ trợ hộ nghèo có việc làm, phát triển sản xuất, tăng thu nhập** thông qua chương trình vay vốn, khuyến công, khuyến nông, dạy nghề, giải quyết việc làm với các hình thức sau :

#### *a. Tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo:*

Giải quyết cho vay đối với 60.000 lượt hộ nghèo có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ học tập (đối với học sinh, sinh viên), đi xuất khẩu lao động từ nguồn vốn của Ngân hàng chính sách xã hội, các hội đoàn thể, vốn khuyến công, khuyến nông. Hộ mới thoát nghèo được vay thêm 1 chu kỳ để tránh tái nghèo.

Ưu tiên hộ nghèo ở các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao được vay nguồn vốn ngân sách Thành phố với lãi suất 0,3%/tháng.

**b. Thực hiện Chương trình khuyến công, khuyến nông :**

- Tập huấn, phổ biến kiến thức sản xuất, xây dựng các mô hình sản xuất khuyến nông, khuyến lâm, nuôi trồng thủy sản, áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, chuyển giao khoa học công nghệ ... cho trên 35.000 lượt người nghèo.

- Hỗ trợ cây con giống, công cụ sản xuất, chế biến bảo quản sản phẩm và vật tư chủ yếu (phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y...) cho trên 25.000 hộ nghèo.

- Hỗ trợ phát triển ngành nghề, tập trung các nghề truyền thống, quy mô nhỏ, nhóm hộ gia đình.

**c. Tiếp tục hỗ trợ hộ nghèo vay vốn chăn nuôi bò sinh sản:**

- Phát huy số vốn của Thành phố đã cho vay trong 3 năm: 2007, 2008 và 2009.

- Tiếp tục giải quyết cho 1000 hộ nghèo vay vốn chăn nuôi bò sinh sản, kinh phí 7 tỷ đồng. Quản lý và luân chuyển đàn bò của dự án cho hộ nghèo vay theo đúng qui định của Thành phố.

**d. Dạy nghề và tạo việc làm cho người nghèo:**

- Triển khai các lớp dạy nghề ngắn hạn cho trên 2.800 người nghèo, người khuyết tật, kinh phí 7,5 tỷ đồng.

- Tăng cường vận động các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tiếp nhận lao động nghèo vào làm việc.

**4. Hỗ trợ hộ nghèo xây, sửa nhà ở xuống cấp :**

Tập trung hỗ trợ 958 nhà ở hư hỏng, xuống cấp của hộ nghèo theo Kế hoạch liên tịch số 77/KH-LT của UBND - UB MTTQ thành phố (chi tiết theo phụ lục 2) và 2.305 nhà phát sinh ngoài Kế hoạch 77/KH-LT (có kế hoạch riêng). Phấn đấu hoàn thành trước 30/9/2010, thiết thực chào mừng Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

**5. Thực hiện các chính sách xã hội:**

**a. Cấp thẻ BHYT** cho 100% người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người mù có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nhân phong và người dân thuộc Chương trình 135. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các đơn vị y tế cơ sở và đẩy mạnh các hoạt động xã hội hoá chăm sóc sức khỏe cho người nghèo.

Hỗ trợ 50% mệnh giá thẻ BHYT cho thành viên hộ cận nghèo.

**b. Miễn giảm học phí cho 100% học sinh nghèo.** Vận động tặng sách vở, đồ dùng học tập, cấp học bổng cho học sinh nghèo vượt khó.

**c. Trợ cấp hàng tháng cho:**

- 75.000 đối tượng bảo trợ xã hội, mức chuẩn trợ cấp 250.000 đồng (hệ số 1).

- 12.000 người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo theo quyết định của UBND Thành phố.

**6. Tập trung các giải pháp hỗ trợ 8 xã nghèo:**

- Xây dựng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các xã nghèo (thủy lợi nhỏ, trường học, trạm y tế, đường dân sinh, chợ, điện, nước sinh hoạt...)

- Thực hiện dự án hỗ trợ hộ nghèo vốn vay chăn nuôi bò sinh sản.

- Dạy nghề cho lao động nghèo.
- Hỗ trợ hộ nghèo giống cây trồng, vật nuôi.
- Ưu tiên nguồn vốn vay lãi suất 0,3%/tháng từ nguồn ngân sách Thành phố và Quỹ Vì người nghèo uỷ thác qua Ngân hàng CSXH Thành phố.

**7. Tổ chức tập huấn cán bộ tham gia công tác giảm nghèo từ Thành phố đến quận huyện, xã phường, tập trung các nội dung:**

- Công tác xây dựng Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo của xã phường.
- Hệ thống các chính sách hỗ trợ hộ nghèo hiện hành của TW, Thành phố .
- Công tác kiểm tra giám sát, đánh giá chương trình giảm nghèo.
- Quy trình điều tra, rà soát hộ nghèo theo hướng dẫn của Bộ Lao động TBXH
- Nhiệm vụ của Cán bộ TGNN quận huyện, xã phường.

**8. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình giảm nghèo tại quận huyện xã phường, hộ gia đình theo qui trình hướng dẫn Bộ Lao động TB&XH tại Thông tư 30/TT-BLĐTBXH 9/12/2008.**

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

##### **1. UBND các quận/huyện, xã/phường/thị trấn:**

- Xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực để thực hiện kế hoạch giảm nghèo tại địa phương; Tập trung hỗ trợ các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, hoàn thành chỉ tiêu xóa nhà hư hỏng của hộ nghèo, hỗ trợ 100% hộ nghèo diện chính sách có công thoát nghèo. Giao chủ tiêu giảm nghèo cho từng xã/phường, phân công trách nhiệm các phòng ban, hội đoàn thể. Chủ đạo bố trí đủ và ổn định cán bộ làm công tác giảm nghèo.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành Thành phố triển khai, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các chủ tiêu, chính sách, giải pháp giảm nghèo.

- Phối hợp với hội Nông dân, Phụ nữ và các hội, đoàn thể triển khai dự án vay chăn nuôi bò sinh sản, tổ chức hướng dẫn cách làm ăn, chi tiêu, vận động KH hoá gia đình...

- Ký hợp đồng với các đơn vị tổ chức dạy nghề ngắn hạn cho người nghèo, người khuyết tật. Vận động các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tiếp nhận con em hộ nghèo vào làm việc.

- Tiếp tục lập sổ theo dõi, quản lý hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn.

**2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội (Thường trực thực hiện Kế hoạch) chủ trì và phối hợp với các sở ngành liên quan:**

- Triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2010.

- Phối hợp trình UBND Thành phố nguồn lực để thực hiện chương trình và đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, ưu tiên hộ nghèo diện chính sách có công, hộ nghèo dân tộc thiểu số và các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, các xã thuộc chương trình 135.

- Tổ chức tập huấn cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

- Xây dựng và triển khai dự án dạy nghề cho người nghèo, người tàn tật, dự án vay bò sinh sản và kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

- Phối hợp thực hiện cấp thẻ BHYT, miễn giảm học phí.

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch giảm nghèo và tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và Bộ Lao động TB&XH.

- Hướng dẫn quận huyện, xã phường lập sổ theo dõi, quản lý hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn.

### **3. Ban Dân tộc:**

Phối hợp đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, người dân thuộc Chương trình 135.

### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

Chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông, Chi cục HTX phối hợp với các hội, đoàn thể và các quận huyện tập trung công tác khuyến nông, lâm, ngư:

- Tập huấn, hướng dẫn hộ nghèo kiến thức, kỹ năng xây dựng kế hoạch sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập, chú trọng các sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các quận huyện hỗ trợ trực tiếp hộ nghèo cây con giống có năng suất cao, phân bón, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất...

- Tiếp tục thực hiện dự án đầu tư cơ sở vật chất, phát triển kinh tế của các huyện ngoại thành và chương trình hỗ trợ nước sạch sinh hoạt cho hộ nghèo, ưu tiên các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao.

### **5. Sở Y tế:**

- Thực hiện việc khám chữa bệnh bằng thẻ BHYT và phối hợp với các hội, đoàn thể tổ chức các hoạt động khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo, cận nghèo.

- Phối hợp trình UBND Thành phố đầu tư, nâng cấp các cơ sở khám chữa bệnh xã, phường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế xã/phường.

### **6. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trường thực hiện chính sách miễn giảm học phí, tiền xây dựng và các khoản đóng góp khác đối với học sinh nghèo, cận nghèo.

- Vận động các ban ngành, đoàn thể hỗ trợ sách vở, đồ dùng học tập, cấp học bổng cho học sinh nghèo vượt khó.

### **7. Sở Công thương:**

Tham mưu, đề xuất, triển khai các dự án khuyến công, phát triển làng nghề. Phối hợp vận động các doanh nghiệp ủng hộ Quỹ Vì người nghèo và hỗ trợ trực tiếp các hộ nghèo Quỹ khuyến công.

### **8. Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố:**

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, cận nghèo (kể cả hộ mới thoát nghèo), học sinh - sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Ưu tiên hộ nghèo của các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao được vay nguồn vốn ngân sách Thành phố uỷ thác. Phối hợp với các ban ngành, hội, đoàn thể, quận/huyện hướng dẫn hộ nghèo sử dụng vốn vay có hiệu quả.

### **9. Sở Kế hoạch & Đầu tư và Sở Tài chính:**

- Đề xuất kế hoạch phát triển kinh tế, đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở các xã phường, đặc biệt ưu tiên các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao và khó khăn.

- Đề xuất nguồn lực cho chương trình giảm nghèo năm 2010, cơ chế, chính sách, lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác của Thành phố.

- Hướng dẫn việc quản lý sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch giảm nghèo theo đúng mục tiêu và chế độ tài chính hiện hành.

### 10. Bảo hiểm xã hội Thành phố:

Phối hợp thực hiện cấp thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, đối tượng BTXH, người mù có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nhân phong và người dân thuộc Chương trình 135 đảm bảo đúng tiến độ và thanh toán chi phí khám chữa bệnh với các cơ sở y tế.

### 11. Sở Tư pháp:

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người nghèo. Nâng cao năng lực và hiệu quả các cơ sở tư vấn trợ giúp pháp lý, thực hiện tư vấn trợ giúp miễn phí cho người nghèo.

### 12. Sở Thông tin và Truyền thông:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Thành phố về công tác giảm nghèo, kinh nghiệm và những mô hình giảm nghèo thành công của các xã phường, khích lệ các hộ vươn lên thoát nghèo.

### 13. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành uỷ:

Chỉ đạo các báo, đài của Hà Nội tăng cường tuyên truyền vận động thực hiện kế hoạch giảm nghèo của Thành phố và các chương trình khuyến nông, khuyến công, gương các hộ gia đình thoát nghèo, làm giàu.

### 14. Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng Thành phố:

Tổ chức bình xét, khen thưởng các đơn vị hoàn thành tốt kế hoạch giảm nghèo 2010.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và hội, đoàn thể Thành phố (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Liên đoàn lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật ...):

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền vận động, hướng dẫn cách thức làm ăn cho các hộ nghèo. Vận động các tổ chức, cơ quan, đơn vị, các hộ khá, giàu nhận giúp đỡ các hộ nghèo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng cuộc vận động "Ngày vì người nghèo". Tăng cường các biện pháp vận động xây dựng và phát huy hiệu quả nguồn Quỹ "Vì người nghèo" các cấp để hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở, trợ cấp khó khăn...

- UBND Thành phố giao các sở, ngành, UBND các quận huyện, thị xã và đề nghị Ban Tuyên giáo Thành uỷ, Ủy ban MTTQ Thành phố, các tổ chức, đoàn thể phối hợp triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo Thành phố năm 2010 đạt kết quả, đúng tiến độ.

#### Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TT Thành uỷ;
- TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Đ/c Chủ tịch UB MTTQ TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Thành viên BCĐ Trợ giúp người nghèo TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Chánh VP UBND TP;
- PVP Đỗ Đình Hồng;
- Các phòng: LDCSXH, TH, KT, VH-KG, NC;
- Lưu: VT. Sơn (LDCSXH).(3)

Đề  
b/c

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch *KM*



**PHÂN BỐ CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2010**

(Đính kèm Kế hoạch 13 /KH-UBND ngày 19 / 01 /2010 của UBND Thành phố)

TT	Quận huyện	Hộ nghèo cuối năm 2009		Chỉ tiêu giảm hộ nghèo năm 2010
		Hộ nghèo	Tỷ lệ (%)	
<b>I</b>	<b>CÁC QUẬN, THỊ XÃ</b>	<b>7.891</b>	<b>1,35</b>	<b>1.980</b>
1	Hai Bà Trưng	793	1,06	190
2	Đống Đa	790	1,09	190
3	Hoàn Kiếm	570	1,35	150
4	Ba Đình	814	1,69	240
5	Tây Hồ	176	0,58	50
6	Cầu Giấy	142	0,33	50
7	Thanh Xuân	169	0,32	40
8	Hoàng Mai	885	1,12	200
9	Long Biên	604	1,16	150
10	Hà Đông	775	1,30	190
11	Sơn Tây	2.173	7,42	530
<b>II</b>	<b>CÁC HUYỆN</b>	<b>83.491</b>	<b>9,10</b>	<b>20.520</b>
12	Sóc Sơn	6.236	9,46	1.530
13	Đông Anh	3.136	3,95	770
14	Gia Lâm	1.844	3,39	450
15	Thanh Trì	1.761	3,68	430
16	Từ Liêm	1.906	3,04	480
17	Ba Vì	8.817	15,19	2.230
18	Chương Mỹ	8.497	13,09	2.070
19	Đan Phượng	3.437	10,61	900
20	Hoài Đức	2.104	4,48	500
21	Mỹ Đức	6.980	16,73	1.700
22	Phú Xuyên	4.904	9,27	1.190
23	Phúc Thọ	4.755	12,31	1.150
24	Quốc Oai	5.302	12,94	1.260
25	Thạch Thất	4.611	10,56	1.220
26	Thanh Oai	5.264	11,79	1.280
27	Thường Tín	3.446	6,65	840
28	Ứng Hoà	6.865	14,24	1.600
29	Mê Linh	3.626	8,64	920
	<b>TỔNG (I+II)</b>	<b>91.382</b>	<b>6,09</b>	<b>22.500</b>

**KINH PHÍ HỖ TRỢ HỘ NGHÈO XÂY DỰNG NHÀ Ở HƯ HỎNG NĂM 2010**  
**Theo Kế hoạch liên tịch số 77/KH-LT ngày 03/6/2009 của UBND - UB MTTQ Thành phố**  
*(Đính kèm Kế hoạch 13 /KH-UBND ngày 19 /01 /2010 của UBND Thành phố)*

TT	QUẬN HUYỆN	SỐ NHÀ CẦN XÂY DỰNG THEO KẾ HOẠCH	Chia ra		KINH PHÍ HỖ TRỢ NĂM 2010			
			Đã được cấp kinh phí	Số cán hộ trợ kinh phí	Ngân sách Thành phố (15tr./nhà)	Quý VI người nghèo Thành phố (2tr./nhà)	Quý VI người nghèo QH XP (3tr./nhà)	Tổng kinh phí
1	2	3=4+5	4	5	6 = 5 x 15tr.đ	7 = 5 x 2tr.đ	8 = 5 x 3tr.đ	9=6+7+8
1	Q. Cầu Giấy	6	6		-	-	-	-
2	H. Sóc Sơn	199		199	2.985	398	597	3.980
3	H. Đông Anh	45		45	675	90	135	900
4	H. Từ Liêm	35	35		-	-	-	-
5	H. Ba Vì	237		237	3.555	474	711	4.740
6	H. Chương Mỹ	43		43	645	86	129	860
7	H. Đan Phượng	3	3		-	-	-	-
8	H. Hoài Đức	24	24		-	-	-	-
9	H. Thanh Oai	190		190	2.850	380	570	3.800
10	H. Ứng Hoà	85		85	1.275	170	255	1.700
11	H. Mê Linh	91		91	1.365	182	273	1.820
<b>TỔNG CỘNG:</b>		<b>958</b>	<b>68</b>	<b>890</b>	<b>13.350</b>	<b>1.780</b>	<b>2.670</b>	<b>17.800</b>



## NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO TP. HÀ NỘI NĂM 2010

(Đính kèm Kế hoạch 13 /KH-UBND ngày 19 /01 /2010 của UBND Thành phố)

TT	Nội dung	Kinh phí hỗ trợ (Tr.đ)	Đơn vị triển khai thực hiện
	Hộ nghèo (đầu năm)	91.382	
	Tỷ lệ hộ nghèo (đầu năm)	6,09	
	Số hộ nghèo giảm trong năm	22.500	
	Tỷ lệ hộ nghèo (cuối năm)	4,5%	
1	Trợ cấp cho 11.250 người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo gia đình không có khả năng thoát nghèo, mức: 200.000đ/người/tháng	27.000	UBND quận huyện
2	Hỗ trợ dạy nghề cho 2.300 người nghèo	6.000	Sở LĐTB&XH
3	Đào tạo, tập huấn cán bộ giảm nghèo	800	UBND QH
4	Hỗ trợ xây dựng 3.195 hộ, mức 15 tr.đ/nhà, trong đó: - 890 nhà được hỗ trợ theo KH 77/KH-LT - 2.305 nhà được hỗ trợ theo Kế hoạch /KH-UBND	47.925 13.350 34.575	UBND quận huyện xã phường
5	Mua thẻ BHYT cho 400.000 người nghèo, đối tượng BTXH, người mù có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nhân phong. Mức 4,5% lương tối thiểu.	140.400	Sở Y tế, BHXH, LĐTB&XH
6	Hỗ trợ 1.000 hộ nghèo nuôi bò sinh sản (tập trung tại các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao và có điều kiện chăn nuôi): 7 triệu đồng/con	7.000	Ngân hàng CSXH UBND huyện Hội Nông dân, Phụ nữ TP
7	Hỗ trợ 344 hộ nghèo mua sắm trang thiết bị, máy móc, công cụ chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch và phát triển nghề	1.032	
8	Tập huấn phổ biến kiến thức khuyến nông-lâm-ngư nghiệp và truyền nghề, nâng cao kỹ thuật nghề	720	Sở Nông nghiệp &PTNT, UBND huyện
9	Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho hộ nghèo tại 41 xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 25% trở lên, mức 200.000 đồng/hộ	3.400	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>234.277</b>	

### Ghi chú:

- Các mục 1, 4, 6, 7, 8, 9 đã được bố trí kinh phí (theo QĐ 116/QĐ-UBND ngày 15/12/2009 của UBND TP. về giao chỉ tiêu kế hoạch KTXH và dự toán thu chi ngân sách Thành phố 2010.
- Mục 2, 3: Theo công văn số 4407/LĐTBXH ngày 18/11/2009 của Bộ LĐTBXH về phân bổ kinh phí Chương trình MTQG năm 2010.